TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2023/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hoá, ngày 15 tháng 9 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1981. Địa chỉ: Đội 2 NX, thị trấn VĐ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Hà Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn PL, xã TT, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn Th và chị Hà Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Phạm Văn Th và chị Hà Thị H cùng thống nhất thỏa thuận, chị Hà Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Quốc Kh, sinh ngày 02/9/2016. Anh Phạm Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/tháng, phương thức cấp

dưỡng thực hiện theo tháng, vào ngày 15 hàng tháng, kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản chở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

" Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Văn Th và chị Hà Thị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Văn Th có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tiền án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền án phí anh Th phải chịu là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng);* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005691, ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa và giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000613384 ngày 21/8/2023 của Đơn vị trung gian thanh toán Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam.

Chị Hà Thị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã TT (nơi ĐKKH) ;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ